



THÔNG BÁO TỪ CẢNH SÁT OTA

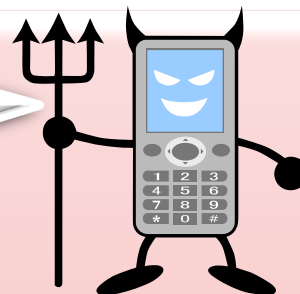
Hành vi của bạn có thể trở thành tội phạm mà bạn không hay biết!

Nếu bạn không biết hoặc không hiểu rõ luật pháp và các quy định, hành vi của bạn có thể bị coi là phạm tội.

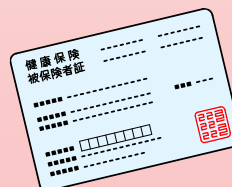
Trong những trường hợp như vậy, hãy cẩn thận vì dù có bào chữa đến đâu, bạn cũng có thể không được tha thứ.

Hôm nọ, bạn tôi hỏi tôi: “Tôi muốn bạn mua và ký hợp đồng điện thoại di động cho tôi. Tôi sẽ trả mọi chi phí nên bạn không phải lo lắng”. Tôi có thể mua điện thoại di động thay cho bạn tôi không?

→ Bạn **KHÔNG ĐƯỢC** mua hoặc ký hợp đồng điện thoại di động với mục đích chuyển nhượng cho người khác. Điều này là do có khả năng sẽ gặp rắc rối trong việc thanh toán hoặc điện thoại di động sẽ được sử dụng để phạm tội.



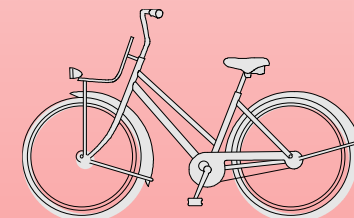
Bạn tôi hỏi tôi: “Tôi bị bệnh đã lâu, muốn đi khám bác sĩ, nhưng tôi không tham gia bảo hiểm y tế. Bạn có thể cho tôi mượn thẻ bảo hiểm y tế của bạn được không?”. Tôi thấy thương anh ấy, nên tôi đang nghĩ đến việc cho anh ấy mượn thẻ của tôi.



→ Bạn **KHÔNG ĐƯỢC** cho người khác mượn thẻ bảo hiểm y tế của mình, bao gồm cả thành viên gia đình. Thẻ bảo hiểm y tế được cấp chỉ dành riêng cho người có tên trên thẻ.

Vì pháp luật nghiêm cấm nên nếu cho người khác mượn thẻ để sử dụng, cả người cho mượn và người sử dụng thẻ đều sẽ bị xử phạt. Áp dụng với cả hộ chiếu và thẻ cư trú *Zairyu*.

Có một chiếc xe đạp đã được để lại trên bãi đất trống gần nhà tôi một thời gian. Vì có vẻ như không ai dùng nên tôi có thể mang nó về nhà và sử dụng không?



→ **ĐỪNG** lấy những chiếc xe đạp bị bỏ rơi và coi chúng là của bạn. Xe đạp có thể đã bị đánh cắp và luật pháp Nhật Bản nghiêm cấm việc lấy tài sản bị mất hoặc xe đạp bị bỏ rơi là của riêng mình, dẫn đến các hành vi phạm tội như “chiếm đoạt tài sản bị mất”, v.v.

Các đồn cảnh sát được chỉ định *Kouban / Chuzaisho* và Tai nạn giao thông / vụ án được ghi nhận vào tháng 8 năm 2024
Thông tin được cung cấp bởi sở cảnh sát Ota

Đồn / Bót cảnh sát ở khu vực sinh sống “Cho”		Vụ án					Tai nạn giao thông			
Tên đồn cảnh sát	Tên khu phố (-Cho) *không bao gồm tên kết thúc -Machi	R	PD	HI	PID	Total	aID	aPD	Total	DT
Ekimae Kouban	Kanayama; Kumano; Subaru; Nishihon; Hachiman; Hama; Higashihon; Hon	11	2	0	1	14	7	46	53	0
Higashi nagaoka-cho K.	Higashinagaoka; Uekino; Kamikobayashi; Shimokobayashi; Dainogo; Niragawa; Higashikanai; *Yabashin-Machi; Yaba; Yasuraoka	18	0	0	0	18	3	53	56	0
Ota Chuou K.	Arai; Asahi; Iida; Iizuka; Uchigashima; Komaigi; Niijima; Nishiyajima; Higashibessho; Higashiyajima	21	3	0	0	24	22	104	126	0
Housen K.	Okino; Kamitajima; Josai; Shindo; *Takara-Machi; Nakane; *Nishishin-Machi; Nishinoya; Fujiagu; Fujikura; Bessho; Yura; Wakiya	12	1	0	0	13	6	43	49	0
Takahayashi Kouban	Iwasegawa; Ushizawa; Shimohamada; Shoya; Suehiro; Takahayashi Higashi; Takahayashi Nishi; Takahayashi Minami; Takahayashi Kita; Takahayashi Kotobuki; Tomizawa; Fukuzawa; Furuto; Hosoya; Minamiyajima; Yonezawa	13	0	1	0	14	9	66	75	0
Ojima Kouban	Akutsu; Anyouji; Izumi; Idezuka; Iwamatsu; Otachi; Oshikiri; Ojima; Kasukawa; Kameoka; Kozumida; Shimotajima; Suzukake; Tokugawa; Bizenjima; Futatsugoya; Horiguchi; Maegoya; Maejima; Minamigaoka; Musashijima; Serada; Taishi	9	0	0	0	9	5	27	32	0
Nitta Kouban	Nitta (Akahori; Ichi; Ichinoi; Ichinokura; O; One; Kane; Kamieda; Kaminaka; Kamidanaka; Kanai; Kizaki; Koganai; Kokin; GonEmon; Shimoeda; Shimodanaka; Sorimachi; Takao; Tamurashinden; Tameike; Tenra; Nakaeda; Hagi; Hanakazuka; Hayakawa; Mizuki; Murata)	26	0	0	0	26	10	58	68	0
Yabuzukahonmachi K.	Obara; Okubo; Yabuzuka; Yamanokami; Yoriai; Rokusengoku	6	1	0	0	7	10	28	38	1
Toriyama S.S.	Oshima; Tsuruuda; Toriyama Kami; Toriyama Naka; Toriyama Shimo; Toriyama; Nagate; Niino	4	1	1	0	6	6	17	23	0
Ryumai S.S.	Okinogo; Motegi; Yaegasa; Ryumai	1	1	0	0	2	2	18	20	0
Godo S.S.	Ishibashi; Owashi; Kamigodo; Kitakanai; Godo; Sugashio; Tera; Tenra; Narizuka; Nishinagaoka	4	0	0	0	4	2	3	5	0
Tadakari S.S.	Ichiba; Takaze; Tadakari; Tomiwaka; *Higashishin-Machi	4	0	0	0	4	2	19	21	0
Maruyama S.S.	Kiyohara; Harajuku; Higashiimaizumi; Maruyama; Midori; Yatabori; Yoshizawa	6	0	0	0	6	2	18	20	0
Total		135	9	2	1	147	86	500	586	1

R- trộm cướp / PD- thiệt hại tài sản / HI- đột nhập vào nhà (xâm phạm) / PID- gây rối trật tự công cộng / aID- tai nạn dẫn đến thương tích / aDP- tai nạn dẫn đến thiệt hại tài sản / DT- số người chết / K. – đồn cảnh sát / S.S. – bót cảnh sát

「あなたのまちの交番&駐在所・令和6年8月中太田警察署交番&駐在所別主要事件と交通事故発生状況」ベトナム語版